TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G – TỈNH BẮC NINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 40/2023/HS- ST
Ngày 21 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân S.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đăng Đ.
Ông Vũ Xuân Ng.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Ph – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:** Ông Phùng Đức D- Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2023, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST- HS ngày 15/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST- HS ngày 08/6/2023, đối với bị cáo:

Lê Quang P, sinh năm 1988, tại thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: Thôn V, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Kh, sinh năm 1963 và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1963; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Hứa Thị Th, sinh năm 1992; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân Thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ ngày 26/11/2009, của Trưởng Công an huyện Q xử phạt Lê Quang P về hành vi đánh bạc. Hình thức xử phạt: Cảnh cáo.

+ Bản án số 22/2010/HSST ngày 25/3/2010, của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lê Quang P 36 tháng tù về tội "Giao cấu với trẻ em" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 31/8/2011.

+ Bản án số 82/2014/HSST ngày 27/5/2014, của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lê Quang P 10 tháng tù về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản

1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 10/5/2015.

+ Bản án số 33/2019/HSST ngày 19/4/2019, của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lê Quang P 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 20/01/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 05 phút ngày 03/02/2023, tại đường làng thôn Tr, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an xã Đ trong quá trình làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang Lê Quang P, sinh năm 1988, trú tại thôn V, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, do sợ hãi nên P đã vứt 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng xuống đất. Sau đó, cùng sự chứng kiến của Phương và người dân lực lượng Công an nhặt vỏ bao thuốc lá lên mở ra kiểm tra, thấy bên trong có 01 (một) túi nilon nhỏ màu trắng và một gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc. Bên trong túi nilon nhỏ màu trắng có chứa chất bột màu trắng. Gói nhỏ được bọc ngoài bằng hai lớp giấy bạc, tiếp đến là hai lớp giấy màu trắng trong cùng là chất bột màu trắng. Ngoài ra, tổ công tác không thu giữ gì khác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay P khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/02/2023, P đang đi bộ một mình tại thôn Ch, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh thì có Hg (theo Phương khai Hg là bạn bè xã hội nhà ở thôn Ch, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh) đi xe máy đến gặp P và nói "Anh thiết kế lấy hai trăm nghìn, đây em có ba trăm nghìn rồi, anh em mình sang G lấy hàng về chơi". P hiểu ý Hg muốn góp tiền để mua ma túy về cùng sử dụng. P đồng ý và nói "Đây anh có rồi". Đồng thời đưa 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cho Hg và ngồi lên xe máy Hg điều khiển để sang G. Trên đường đi Hg đưa cho P 500.000 đồng, số tiền này gồm 300.000 đồng của Hg và 200.000 đồng của P. P cầm lấy tiền và cất vào túi áo. Khi đi đến khu vực chợ thôn Tr, xã Đ, huyện G, P và Hg gặp một người đàn ông không quen biết, giống người nghiện ma túy đang đỗ xe máy ở ven đường. Hg chỉ tay về phía người đàn ông này và nói với P "Anh đưa cho ông kia". Sau đó, P xuống xe, còn Hg tiếp tục đi xe máy lên phía trước đợi. P tiến lại gần và đưa cho người đàn ông này 500.000 đồng, người đàn ông này cầm lấy tiền của P và đưa lại cho P 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, P hiểu bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long này có chứa chất ma túy nên cầm lấy và đi bộ về phía Hg đang đứng đợi để đi về thì đúng lúc đó bị lực lượng Công an xã Đ bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Còn Hg bỏ chạy đi đâu P không biết.

Ngày 03/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G ra Quyết định trưng cầu giám định số 30, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh, giám định chất bột màu trắng thu giữ của Phương có phải là ma túy không? Loại chất ma túy gì? Khối lượng?

Tại Kết luận giám định số 366/KL-KTHS ngày 06/02/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng và bên trong 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài bằng hai lớp giấy bạc, tiếp đến là hai lớp giấy màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng là 0,1624 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroin.

(Heroin là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Bị cáo có được tham gia chứng kiến việc niêm phong và mở niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật và không có ý kiến gì thắc mắc về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy mà bị cáo đã tàng trữ.

Bản cáo trạng số 22/CT- VKSGB ngày 12/5/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Lê Quang P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Lê Quang P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Quang P từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 02 năm 2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi của người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đều được thực hiện, ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nội dung các quyết định ban hành đều đảm bảo tính hợp pháp và đúng căn cứ pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có hành vi tàng trữ ma túy như bản cáo trạng đã quy kết, bị cáo nhất trí với kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại chất ma túy, lời nhận tội của bị cáo phù với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp thời gian, địa điểm, tang vật mà cơ quan Công an đã thu giữ, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 03/02/2023, Lê Quang P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1624 gam ma túy. Loại ma túy: Heroine. Mục đích để bị cáo sử dụng do bản thân nghiện chất ma túy.

Hành vi của bị cáo do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây hại cho sức khỏe, ảnh hưởng đến kinh tế mà còn gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo khi lượng hình để thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và cơ quan Công an xử phạt hành chính đó là:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ ngày 26/11/2009, của Trưởng Công an huyện Q xử phạt Lê Quang P về hành vi đánh bạc. Hình thức xử phạt: Cảnh cáo.

+ Bản án số 22/2010/HSST ngày 25/3/2010, của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lê Quang P 36 tháng tù về tội "Giao cấu với trẻ em" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 31/8/2011.

+ Bản án số 82/2014/HSST ngày 27/5/2014, của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lê Quang P 10 tháng tù về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản

1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 10/5/2015.

+ Bản án số 33/2019/HSST ngày 19/4/2019, của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lê Quang P 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 20/01/2020.

Do vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức coi thường pháp luật là người khó giáo dục, cải tạo nên cần có mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản tích lũy, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án và vấn đề khác*:

Đối với số chất ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Quang P vào sáng ngày 03/02/2023, tại thôn Tr, xã Đ, huyện G. Do P không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nào khác của người đàn ông nói trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G chưa có đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Khi nào xác minh làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên Hg trú tại thôn Ch, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh, theo lời khai của P, Hg là người góp tiền để cùng mua ma túy với P và chở P đến thôn Tr, xã Đ, huyện G tìm mua ma túy rồi về cùng nhau sử dụng. Quá trình xác minh tại Công an xã C, thị xã Q không có ai tên Hg có nhân thân, lai lịch, đặc điểm như trên. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, các ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, về hình phạt bổ sung là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quang P phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự. Các điều 106, 135, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt Lê Quang P 20 *(Hai mươi)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/02/2023.

Tạm giam bị cáo Lê Quang P 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/6/2023, để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong mặt trước có ghi: Cơ quan CSĐT- Công an huyện G, mẫu vật hoàn lại sau giám định

trong vụ án Lê Quang P, sinh năm 1988, HKTT: V, C, Q, Bắc Ninh; phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì thư có chữ ký của giám định viên, cán bộ điều tra và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh. Kèm theo Kết luận giám định số: 366/KL-KTHS ngày 06/02/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bắc Ninh

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quang P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Quang P có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện G;
- THA huyện G (án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGTT;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên toà

Trần Xuân S